

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA KAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 30/2022/HSST
Ngày **21/6/2022**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Thu Ba.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Khắc Dũng.
2. Bà Đào Thị Mỹ Xoan.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quyết – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên tòa: bà Giản Thị Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2022/HSST ngày 15/4/2022 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HS ngày **02/6/2022** và **Q định hoãn phiên tòa số 05/2022/HSST-QĐ** ngày **14/6/2022** đối với bị cáo:

Trần Đức Q – sinh năm 1965, tại: huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi cư trú: Buôn S, xã EĐ, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu. Trình độ học vấn: lớp 10/10. Dân tộc: kinh. Tôn giáo: Không. Con ông Trần Mạnh K (đã chết) và con bà Lê Thị K1 (đã chết). Vợ là Trần Thị Minh H, sinh năm 1970 và 01 con sinh năm 1995. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo đang tại ngoại- có mặt.

- Bị hại: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1969 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

+ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1933. Nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa (mẹ đẻ bà H).

+ ông Mai Ngọc T, sinh năm 1970; ông Mai Ngọc S, sinh năm 1990; bà Mai Thị Hồng N1, sinh năm 1993 và ông Mai Ngọc D, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn 6, xã C, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk (chồng và các con bà H).

Bà Nguyễn Thị N, ông Mai Ngọc T, bà Mai Thị Hồng N1 và ông Mai Ngọc D ủy quyền cho ông Mai Ngọc S tham gia tố tụng toàn quyền quyết định giải quyết vụ án: bà N1, ông D và ông S có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Xuân K, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Thôn 5, xã C, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk (có đơn xin xét xử vắng mặt): vắng mặt.

- Người làm chứng: + Bà Phạm Thị H2, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Thôn 5, xã EP, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk: vắng mặt.

+ Ông Trần Thành N2. Nơi cư trú: Thôn 6, xã C, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk: vắng mặt.

+ Bà Trần Thị Tuyết D1. Nơi cư trú: Thôn 5, xã C, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk: vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 19/03/2021, Trần Đức Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 47A-221.99, đi từ xã CY về nhà. Khi đến khu vực Km 07+200m đường liên xã thị trấn E – xã CY thuộc thôn 5, xã EP, huyện EK thì phát hiện có xe ô tô biển kiểm soát 60C-009.68 (tải trọng 530 kg) do ông Nguyễn Xuân K đang di chuyển phía trước cùng chiều với tốc độ khoảng hơn 40 km/h; lúc này Q điều khiển xe ô tô biển số 47A- 221.99 di chuyển với tốc độ khoảng từ 78,03km/h đến 86,24km/h lấn sang phần đường bên trái để vượt xe của ông K nhưng không bật xi nhan báo tín hiệu mà chỉ đá đèn rồi tắt. Tuy nhiên, do không chú ý quan sát và tránh vượt không đảm bảo an toàn nên đã để phần hông bên phải xe của Q chèn, ép, kéo lên phía trước bên trái đầu xe ô tô do K điều khiển. Lực tác động này ép xe ô tô của K tăng tốc về phía trước, đồng thời làm K mất hướng lái nên đã đâm vào bà Phạm Thị H đang đi bộ đẩy xe rùa bên phải cùng chiều phía trước. Sau khi 2 xe ô tô va chạm vào nhau, Q nghĩ chỉ là va chạm nhẹ nên tiếp tục điều khiển xe về nhà. Hậu quả, bà Phạm Thị H bị thương được đưa đến Bệnh viện đa khoa Vùng Tây nguyên cấp cứu, đến ngày 23/03/2021 tử vong và hai xe ô tô thì bị hư hỏng nhẹ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại km7+200m đường liên xã E – CY thuộc thôn 5, xã EP, huyện EK là đoạn đường được rải bê tông nhựa bằng phẳng và thẳng, có mặt đường rộng 5^m40. Hai bên đường không có cột hiệu, biển báo hiệu đường bộ trong phạm vi bán kính hiện trường 50m về hai hướng thị trấn E và xã CY.

Chọn mép đường nhựa bên phải theo hướng từ xã CY đi ra thị trấn E làm mép đường chuẩn cho các số đo đến dấu vết và các phương tiện có liên quan. Quá trình khám nghiệm đo từ tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô tải biển kiểm soát 60C-009.68 đến trụ điện số 275 là 30^m05 (điểm làm mốc).

- Xe thô sơ (xe rùa) (ký hiệu số 1): Sau vụ tai nạn ngã sang phải nằm ngoài lề đất bên phải theo hướng từ xã CY đi ra thị trấn E. Tâm trục bánh số 1 đo vào mép đường chuẩn là 0^m78. Tâm khoảng cách giữa hai tay lái số 1 đo vào mép đường chuẩn là 0^m92.

- Xe ô tô tải biển kiểm soát 60C-009.68 (ký hiệu số 2): Sau tai nạn dừng ngoài nền đất bên phải theo hướng từ xã CY đi ra thị trấn E. Đầu số 2 quay về hướng đi ra thị trấn E, đuôi số 2 quay về hướng đi xã CY. Tâm trục bánh trước bên trái số 2 đo vào mép đường chuẩn là 6^m76. Tâm trục bánh sau bên trái số 2 đo vào mép đường chuẩn là 5^m55 và đo đến tâm bánh số 1 là 5^m98. Góc sau bên trái số 2 đo vào mép đường chuẩn là 5^m08. Sau tai nạn số 2 có để lại vết trượt lốp trên mặt đường, cụ thể:

+ Vết trượt lốp trước bên trái xe ô tô tải biển kiểm soát 60C-009.68 kích thước: 3^m80 x 0^m10 (ký hiệu số 03): Đầu số 3 đo vào mép đường chuẩn là 1^m45, đuôi số 3 đo vào mép đường chuẩn là 1^m00 và đo đến góc sau bên trái số 2 là 28^m50.

Tại biên bản dựng lại hiện trường ngày 28/12/2021: Hiện trường vụ tai nạn, xác định điểm mốc, mép đường chuẩn; vị trí ký hiệu thứ tự số 1, số 2, số 3 cũng giống như vị trí các số ký hiệu trong biên bản hiện trường.

Điểm đưng 1: Căn cứ vào vị trí các phương tiện, dấu vết tại hiện trường và camera an ninh xác định điểm va chạm đầu tiên tại vị trí ở phần đường phải đường liên xã theo hướng xã CY đi thị trấn E, cách mép đường chuẩn là 0^m15, cách đầu tâm trục bánh xe rùa số 1 là 2^m70, cách đầu tâm trục bánh sau bên trái số 2 là 8^m45m; Cách trụ cổng bằng xi măng 4^m90, cách đuôi vết trượt lốp số 3 là 21^m10.

Ký hiệu 4+ là xe ô tô biển kiểm soát 47A-221.99: tại hiện trường xe ô tô ở vị trí giữa đường đầu xe hướng về thị trấn Ea Knốp, đuôi xe hướng xã Cư Yang, đo từ đầu tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô đến mép đường chuẩn là 2^m20, đo từ đầu tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô đến mép đường chuẩn là 2^m50, đo từ đầu tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô đến trụ điện số 276 là 8^m00.

Ký hiệu 5+ là xe ô tô biển kiểm soát 60C-009.68: tại hiện trường xe ô tô ở vị trí phần đường phải theo hướng xã CY đi thị trấn E, đầu xe hướng thị trấn E, đuôi xe hướng xã CY, đo từ đầu tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô đến mép đường chuẩn là 1^m10 và đo đến đầu tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô biển kiểm soát 47A.221.99 là 2^m05 và đo đến điểm đầu vết trượt lốp số 3 là 9^m00, đo từ tâm trục bánh sau xe ô tô đến mép đường chuẩn là 1^m15.

- Điểm đưng 2: căn cứ vào vị trí các phương tiện, dấu vết tại hiện trường và Camera an ninh xác định điểm va chạm số 2 tại vị trí phần đường bên phải hướng xã CY đi thị trấn E. Điểm va chạm số 2 cách mép đường chuẩn là 2^m40, cách đầu tâm trục bánh trước phải xe ô tô biển kiểm soát 47A-221.99 là 1^m20, cách đầu tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô 60C-009.68 là 1^m30, cách điểm đầu số 3 là 8^m60.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI biển kiểm soát số 47A-221.99; 01 ốp bảo vệ tay nắm cửa bên phải và 01 miếng nhựa bể tại vị trí mặt ngoài cánh cửa trước bên phải của xe ô tô biển kiểm soát số 47A-221.99; 01 xe ô tô tải nhãn hiệu SUZUKI biển kiểm soát số 60C-009.68 và 01 cánh cửa bên trái xe ô tô tải biển kiểm soát số 60C-009.68; 01(một) giấy phép lái xe hạng B2 số 660032812484 mang tên Trần Đức Q do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông cấp ngày 31/5/2020 có giá trị đến ngày 31/5/2030; 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Kingston từ hệ thống camera hành trình gắn trên xe ô tô biển kiểm soát số 47A-221.99. Quá trình điều tra, Công an huyện Ea Kar đã giao trả cho các chủ sở hữu hợp pháp, riêng giấy phép lái xe mang tên Trần Đức Q và thẻ nhớ nhãn hiệu Kingston từ hệ thống camera

hành trình gắn trên xe ô tô biển kiểm soát số 47A-221.99 chưa xử lý.

Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 149/GĐHS ngày 11/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Phạm Thị H (trên hồ sơ) Ngưng hô hấp tuần hoàn do chấn thương sọ não nặng/Nhiều thương tích do tai nạn giao thông.

Tại Kết luận giám định số 3747/C09B ngày 20/9/2021 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ công an tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Bên phải xe ô tô biển số 47A-221.99 chèn, ép, kéo lên phía trước bên trái đầu xe ô tô biển số 60C-009.68. Lực này có điểm đặt ở phía trước bên trái đầu xe ô tô biển số 60C-009.68 có chiều hướng từ trái sang phải, từ sau về trước, có cường độ tương đối lớn (phụ thuộc chính vào tốc độ, khối lượng của xe ô tô biển số 47A-221.99). Lực tác động này ép xe ô tô biển số 60C-009.68 có xu hướng tăng tốc về phía trước bên phải lề đường theo hướng chuyển động của xe ô tô biển số 60C-009.68.

Tại Kết luận giám định số 2324/C09B ngày 11/5/2021 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ công an tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định: dấu vết trượt xước mất sơn màu đỏ, bám chất màu trắng mặt ngoài các chi tiết bên phải xe ô tô biển số 47A-221.99 (ốp tay nắm cửa trước, cửa trước, cửa sau, cung trước chắn bùn bánh sau) có chiều từ trước về sau phù hợp vết trượt xước mất sơn màu trắng, bám chất màu đỏ mặt ngoài cánh cửa bên trái, bên trái cabin xe ô tô biển số 60C-009.68 có chiều từ sau về trước.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐ 992 ngày 28/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ea Kar xác định: Giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 60C-009.68 tại thời điểm ngày 19/03/2021 có giá trị 1.000.000 đồng; Giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 47A-221.99 tại thời điểm ngày 19/03/2021 có giá trị 2.400.000 đồng.

-Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đức Q khai nhận: Bị cáo học và được cấp giấy phép lái xe hạng B2 từ ngày 31/5/2020, đủ điều kiện điều khiển xe ô tô chở người đến 09 chỗ ngồi. Khoảng 11 giờ 10' ngày 19/3/2021, bị cáo điều khiển xe ô tô biển kiểm soát số 47A-221.99 đi từ trường trung học phổ thông Hoàng Hoa Thám thuộc xã CY để đi về nhà. Khi qua khu vực ngã tư 714, bị cáo phát hiện có xe ô tô tải biển kiểm soát 60C-009.68 do ông Nguyễn Xuân K đang di chuyển phía trước cùng chiều nên bị cáo điều khiển xe ô tô di chuyển với tốc độ khoảng từ 78,03km/h đến 86,24km/h lấn sang phần đường bên trái để vượt xe của ông K nhưng không bật xi nhan báo tín hiệu mà chỉ đá đèn rồi tắt thì bị cáo nghe có tiếng va chạm ở cánh cửa trước bên phải, bị cáo biết đã va chạm với xe ô tô tải cùng chiều nhưng bị cáo nghĩ chỉ là va chạm nhẹ nên tiếp tục điều khiển xe về nhà. Sau khi về nhà bị cáo mới biết việc va chạm giữa xe ô tô của bị cáo và xe ô tô tải của ông K dẫn tới việc xe ô tô tải của ông K gây tai nạn cho bà Phạm Thị H, hậu quả bà Phạm Thị H bị thương đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Tây Nguyên, đến ngày 23/3/2021 thì tử vong. Bị cáo thừa nhận lỗi do thiếu sự quan sát và tránh vượt không đảm bảo an toàn nên đã va chạm vào xe ô tô tải của ông Nguyễn Xuân K điều khiển gây tai nạn cho bà Phạm Thị H.

- Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: sau khi bị tai

nạn, bị cáo đã thăm hỏi, động viên và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình tôi với tổng số tiền là 220.000.000^d (hai trăm hai mươi triệu đồng). Gia đình tôi đã tự nguyện làm đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo. Nay yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

- Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Xuân K trình bày: Khoảng 11 giờ 05 phút ngày 19/3/2021, tôi điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát số 60C-009.68 từ nhà thôn 5, xã C, huyện EK đi đến xã ET để bắt cá giống với tốc độ khoảng 60km/h, khi đến trước cửa hàng “cơ khí 714” thuộc thôn 5, xã EP, huyện EK thì có xe ô tô màu đỏ biển kiểm soát số 47A-221.99 lưu thông phía sau cùng chiều vượt lên bên trái với tốc độ khá nhanh khoảng hơn 80km/h nhưng không có tín hiệu vượt và chạm mạnh vào thùng cánh cửa xe bên trái làm xe của tôi nâng nhẹ về bên phải và làm tôi mất lái, lúc này tôi đạp phanh nhưng xe vẫn lao về phía trước và đâm vào bà Phạm Thị H đi bộ đẩy xe rùa phía trước cùng chiều. Sau đó, tôi đưa bà H đi cấp cứu, đến ngày 23/3/2021 thì bà H tử vong. Ngoài ra, sau tai nạn xe ô tô tải của tôi có bị hư hỏng nhẹ nhưng tôi không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 15/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đã truy tố bị cáo Trần Đức Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar thực hành quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo Trần Đức Q đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ nên giữ nguyên Q định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Đức Q, phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; **khoản 1, khoản 2 và Khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự**; Xử phạt: Trần Đức Q: từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: chấp nhận việc Công an huyện Ea Kar đã giao trả cho bị cáo Trần Đức Q: 01(một) xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI biển kiểm soát số 47A-221.99; 01 (một) ốp bảo vệ tay nắm cửa bên phải và 01 (một) miếng nhựa bẻ tại vị trí mặt ngoài cánh cửa trước bên phải của xe ô tô biển kiểm soát số 47A-221.99 và trả cho ông Nguyễn Xuân K 01(một) xe ô tô tải nhãn hiệu SUZUKI biển kiểm soát số 60C-009.68 và 01 cánh cửa bên trái xe ô tô tải biển kiểm soát số 60C-009.68 là các chủ sở hữu hợp pháp.

Tuyên trả cho bị cáo 01(một) giấy phép lái xe hạng B2 số 660032812484 mang tên Trần Đức Q do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông cấp ngày 31/5/2020 có giá trị đến ngày 31/5/2030.

Riêng đối với 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu Kingston thu giữ từ hệ thống camera hành trình gắn trên xe ô tô biển kiểm soát số 47A-221.99 để phục vụ cho

việc giải Q vụ án nên lưu hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc bị cáo Trần Đức Q đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại ông Mai Ngọc S không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải Q.

Bị cáo Trần Đức Q và người đại diện hợp pháp của bị hại đều đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar và không tranh luận gì thêm. Tại phần lời nói sau cùng bị cáo Trần Đức Q tỏ thái độ ăn năn và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có khiếu nại về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo phù hợp với sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn, sơ đồ và biên bản dựng lại hiện trường tai nạn, phù hợp với biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, phù hợp với bản kết luận pháp y, phù hợp với kết quả giám định tình trạng an toàn kỹ thuật của xe ô tô tải, phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: khoảng 11 giờ 10' ngày 19/3/2021, bị cáo điều khiển xe ô tô biển kiểm soát số 47A-221.99 do thiếu sự quan sát, vượt sai quy định không đảm bảo an toàn nên đã va chạm vào xe ô tô tải biển kiểm soát số 60C-009.68 do ông Nguyễn Xuân K điều khiển đi cùng chiều làm ông K mất hướng lái nên đã đâm vào bà Phạm Thị H, hậu quả bà H bị thương đưa đi cấp cứu sau đó tử vong.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 14 Luật giao thông đường bộ là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến an toàn công cộng, xâm hại đến tính mạng của người khác. Do đó, Q định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đối với bị cáo Trần Đức Q, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, Làm chết người.”

Bị cáo đã học và được cấp giấy phép lái xe hạng B2 vào ngày 31/5/2020 nên có đầy đủ nhận thức, biết rõ khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông phải chấp hành nghiêm túc Luật giao thông đường bộ, chú ý quan sát và khi xin vượt phải có báo hiệu xin vượt. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra.

[3] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, sau khi gây án bị cáo đã thăm hỏi, động viên và bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, được họ tự nguyện viết đơn bãi nại không yêu cầu xử lý về hình sự. Bị cáo đã có thời gian tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Cam Pu chia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 và có bố đẻ là ông Trần Mạnh K là thương binh hạng A. Bị cáo phạm tội lần đầu, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cơ bản thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Mặt khác, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét thấy bị cáo Trần Đức Q có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà chỉ cần áp dụng bằng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cũng đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Vì vậy, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] *Về xử lý vật chứng:* Quá trình điều tra, Công an huyện Ea Kar đã giao trả cho bị cáo Trần Đức Q: 01(một) xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI biển kiểm soát số 47A-221.99; 01 (một) ốp bảo vệ tay nắm cửa bên phải; 01 (một) miếng nhựa bê tại vị trí mặt ngoài cánh cửa trước bên phải của xe ô tô biển kiểm soát số 47A-221.99 và trả cho ông Nguyễn Xuân K 01(một) xe ô tô tải nhãn hiệu SUZUKI biển kiểm soát số 60C-009.68 và 01 cánh cửa bên trái xe ô tô tải biển kiểm soát số 60C-009.68 là các chủ sở hữu hợp pháp. Xét việc xử lý vật chứng của Công an huyện Ea Kar là có căn cứ, phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với 01(một) giấy phép lái xe hạng B2 số 660032812484 mang tên Trần Đức Q do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông cấp ngày 31/5/2020 có giá trị đến ngày 31/5/2030 do không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên tuyên trả cho bị cáo Trần Đức Q.

Đối với 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu Kingston thu giữ từ hệ thống camera hành trình gắn trên xe ô tô biển kiểm soát số 47A-221.99 để phục vụ cho việc giải Q vụ án nên lưu hồ sơ vụ án.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình điều tra, bị cáo Trần Đức Q thừa nhận đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền

220.000.000^d (hai trăm hai mươi triệu đồng). Nhưng tại phiên tòa bị cáo xuất trình giấy nhận tiền của gia đình bị hại và cho rằng bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Xuân K mỗi người bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 110.000.000^d (Một trăm mười triệu đồng). Tuy nhiên, trong quá trình điều tra ông K không thừa nhận việc có bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 110.000.000^d và trong giấy nhận tiền không thể hiện chữ ký xác nhận của ông K nên Hội đồng xét xử xác định số tiền bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại là 220.000.000^d (hai trăm hai mươi triệu đồng). Xét việc bồi thường này là tự nguyện, phù hợp với Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 591 Bộ luật Dân sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại ông Mai Ngọc S không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải Q.

Đối với hành vi của ông Nguyễn Xuân K là người điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 60C-009.68 là người trực tiếp gây tai nạn cho bà Phạm Thị H dẫn đến hậu quả bà H tử vong. Tuy nhiên, việc ông K gây tai nạn cho bà H là do lỗi xe ô tô mà bị cáo Q điều khiển tác động lên làm mất hướng lái. Do đó, ông K không có lỗi trong vụ án này nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

Q ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo Trần Đức Q, phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[1] Xử phạt: Trần Đức Q: 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Đức Q cho Ủy ban nhân dân xã EĐ, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Trần Đức Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể Q định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Chấp nhận việc Công an huyện Ea Kar đã giao trả cho bị cáo Trần Đức Q: 01(một) xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI biển kiểm soát số 47A-221.99; 01 (một) ốp bảo vệ tay nắm cửa bên phải; 01 (một) miếng nhựa bề tại vị trí mặt ngoài cánh cửa trước bên phải của xe ô tô biển kiểm soát số 47A-221.99 và trả cho ông Nguyễn

Xuân K 01(một) xe ô tô tải nhãn hiệu SUZUKI biển kiểm soát số 60C-009.68 và 01 cánh cửa bên trái xe ô tô tải biển kiểm soát số 60C-009.68 là các chủ sở hữu hợp pháp.

- Tuyên trả cho bị cáo Trần Đức Q 01(một) giấy phép lái xe hạng B2 số 660032812484 mang tên Trần Đức Q do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông cấp ngày 31/5/2020 có giá trị đến ngày 31/5/2030.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 591 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận việc bị cáo Trần Đức Q đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền 220.000.000^d (hai trăm hai mươi triệu đồng).

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại ông Mai Ngọc S không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải Q.

Căn cứ Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các bên có quyền thỏa thuận việc thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án là 5 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo Trần Đức Q phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Đắk Lắk.
- Vụ giám đốc kiểm tra 1-TAND Tối cao.
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk.
- VKSND huyện Ea Kar.
- Chi cục THADS huyện Ea Kar.
- Công an huyện Ea Kar.
- Cơ quan THAHS huyện Ea Kar.
- Bị cáo-đương sự.
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hồ Thị Thu Ba